

**NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Địa chỉ TSC: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội
Mã DN: 0100112437, cấp đổi lần 13 ngày
16/01/2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2019

DỰ THẢO

QUY CHẾ

**TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) năm 2019 của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam.

2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông; người tham dự họp Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Chương II

**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ
HỌP ĐẠI HỘI**

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự họp Đại hội

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội.

2. Quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

a) Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự họp Đại hội;

b) Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ tổ chức & hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam;

c) Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại

hội, bao gồm:

- (i) Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2018 và định hướng năm 2019;
- (ii) Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và định hướng kinh doanh năm 2019;
- (iii) Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2018 và định hướng năm 2019;
- (iv) Thông qua Quy chế bầu và Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ 2018 – 2023;
- (v) Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023;
- (vi) Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018;
- (vii) Thông qua Tờ trình về mức thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019;
- (viii) Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập;
- (ix) Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, Quy chế Quản trị nội bộ.
- (x) Thông qua Tờ trình về phương án tăng vốn giai đoạn 2019-2020
- (xi) Các nội dung khác (nếu có).

d) Tại cuộc họp Đại hội, mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu (ghi số đăng ký, họ tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

e) Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện được ủy quyền của cổ đông có mặt tại cuộc họp Đại hội.

f) Các cổ đông, đại diện được ủy quyền khi dự họp Đại hội được thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung nêu tại Điểm c Khoản 2 Điều 2 của Quy chế này.

g) Cổ đông, đại diện được ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng

ký, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại cuộc họp Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dùng cuộc họp Đại hội và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

a) Cổ đông hay đại diện được ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội phải mang theo thẻ căn cước công dân/giấy chứng minh nhân dân/hộ chiếu, đăng ký doanh nghiệp/quyết định thành lập, Giấy mời họp hoặc Thông báo mời họp nếu không nhận được Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

b) Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;

c) Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại cuộc họp Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị thành lập và được giới thiệu với Đại hội, có chức năng và nhiệm vụ như sau:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp Đại hội: số thẻ căn cước công dân/giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, đăng ký doanh nghiệp/quyết định thành lập, Giấy mời họp/ Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

2. Phát cho cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp Đại hội: Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu và các tài liệu họp khác;

3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu do Ban chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban kiểm phiếu tiến hành thu Phiếu bầu sau khi Đại hội biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, kiểm thẻ biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu bầu, kết quả kiểm thẻ biểu quyết.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa và Ban Thư ký

1. Ban chủ tọa do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển cuộc họp Đại hội;

2. Quyết định của Ban chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của cuộc họp Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

3. Ban chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển cuộc họp Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để cuộc họp Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

4. Ban chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2014, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ tổ chức & hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam;

5. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban chủ tọa.

Chương III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành họp Đại hội

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 51 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự họp Đại hội.

Điều 7. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội dự kiến sẽ diễn ra trong 1/2 ngày;
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Điểm c Khoản 2 Điều 2 của Quy chế này.

Điều 8. Thông qua Quyết định của Đại hội

1. Đối với nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ nêu tại tiết (ix) Điểm c Khoản 2 Điều 2 Quy chế này, quyết định của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội.

2. Đối với các nội dung khác, quyết định của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội.

Điều 9. Biên bản cuộc họp Đại hội

Nội dung cuộc họp Đại hội được lập thành Biên bản và được Ban thư ký ghi vào Sổ biên bản. Biên bản cuộc họp Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc

cuộc họp Đại hội và được lưu giữ vào Sổ biên bản.

Chương IV

CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 10. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 6 Quy chế này thì việc triệu họp Đại hội lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội lần hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là cổ đông và người đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ 2 không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 10.1 điều này thì việc triệu tập họp Đại hội lần thứ 3 có thể được thực hiện trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ 2 dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông hay đại diện uỷ quyền dự họp.

Chương V

HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 5 chương, 11 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**